**BỆNH VIỆN TIM HÀ NỘI**

**THÔNG BÁO**

**YÊU CẦU BÁO GIÁ MÁY SIÊU ÂM NĂM 2024 (LẦN 3)**

**Kính gửi:** Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Căn cứ theo yêu cầu báo giá số 4483/BVT-VTTBYT, ngày 20/12/2023 của Bệnh viện Tim Hà Nội về việc yêu cầu báo giá máy siêu âm năm 2024 có thời hạn nhận báo giá 14h00 phút ngày 04/01/2024.

Căn cứ theo yêu cầu báo giá số 102/BVT-VTTBYT, ngày 09/01/2024 của Bệnh viện Tim Hà Nội về việc yêu cầu báo giá máy siêu âm năm 2024 có thời hạn nhận báo giá 15h00 phút ngày 19/01/2024

Tính đến hết ngày 19/01/2024, Bệnh viện Tim Hà Nội mới nhận được hai báo giá của đơn vị cung cấp máy siêu âm năm 2024.

Hiện tại, Bệnh viện Tim Hà Nội có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “Mua sắm máy siêu âm chuyên tim mạch” với nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Tim Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Trần Việt Cường - Chuyên viên Phòng Vật tư thiết bị y tế.

- Số điện thoại: 0902.033.474.

- Email: tranvietcuong@timhanoi.vn.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Văn thư (tầng 4 - Nhà B) Bệnh viện Tim Hà Nội. Đ/c: Số 92 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội (trong giờ hành chính).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 15h00 ngày 26 tháng 02 năm 2024 đến trước 15h00 ngày 04 tháng 3 năm 2024.

- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 04 tháng 3 năm 2024

**II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Danh mục trang thiết bị y tế:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên trang thiết bị** | **Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật** | **Số lượng** | **Đơn vị tính** |
| 1 | Máy siêu âm chuyên tim mạch  | Mô tả cụ thể tại phụ lục 01 đính kèm | 08 | Chiếc |

(Ghi chú: Trang thiết bị y tế theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. Giá: Trang thiết bị y tế phải bao gồm toàn bộ chi phí vận chuyển, lắp đặt, nghiệm thu và bàn giao tại nơi sử dụng).

 2. Địa điểm giao hàng: Tại số 92 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

 3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 120 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

 4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Ghi rõ tỷ lệ tạm ứng, thanh toán hợp đồng và các điều kiện tạm ứng, thanh toán (nếu có).

 5. Các thông tin khác (nếu có): Đính kèm theo bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các thiết bị y tế; các yêu cầu về địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt; bảo quản thiết bị; thời gian giao hàng dự kiến và các thông tin liên quan khác).

 5.1. Yêu cầu hồ sơ báo giá bao gồm các tài liệu sau:

- Đăng ký kinh doanh; Tài liệu chứng minh đủ điều kiện kinh doanh trang thiết bị y tế căn cứ theo Nghị định số 98/2021/NĐ-CP, ngày 08/11/2021 và Nghị định số 07/2023/NĐ-CP, ngày 03/3/2023 của Chính phủ ban hành về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP; số điện thoại/email của đại diện đơn vị báo giá trong trường hợp Bệnh viện cần liên lạc.

- Báo giá (theo mẫu đính kèm).

- Hợp đồng mua bán các thiết bị tương tự (nếu có).

- Catalog, cấu hình và tính năng kỹ thuật của thiết bị và các tài liệu khác liên quan.

5.2. Các quy định đối với báo giá:

- Báo giá có đầy đủ các nội dung, mẫu biểu theo đúng mẫu đính kèm trong yêu cầu báo giá.

- Báo giá phải được đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá ký và đóng dấu theo quy định.

**Phụ lục 01: Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật**

(Kèm theo yêu cầu báo giá số 600/BVT-VTTBYT ngày 26 tháng 2 năm 2024 của Bệnh viện Tim Hà Nội)

|  |
| --- |
| **Máy siêu âm chuyên tim mạch ≥ 2 đầu dò – 06 chiếc** |
| **Yêu cầu chung** |
| * Hàng hóa mới 100%
 |
| * Năm sản xuất 2023 trở đi
 |
| * Đạt chứng chỉ chất lượng quốc tế: ISO 13485, CE hoặc tương đương
 |
| * Nguồn điện: 220V-240V; 50Hz -60Hz
 |
| **Cấu hình:** |
| **Máy chính:** Thiết kế đồng bộ trên xe đẩy có khóa và phanh hãm; có lớn hơn 3 cổng kết nối đầu dò. |
| **Màn hình và bảng điều khiển:** |
| * Màn hình chính lớn hơn 20 inch
 |
| * Có màn hình cảm ứng lớn hơn 10 inch
 |
| * Bảng điều khiển thuận tiện, dễ sử dụng gồm các nút cơ bản: dừng hình, đo đạc, phóng to thu nhỏ, các nút Doppler….
 |
| **Đầu dò: gồm 2 đầu dò** |
| * Đầu dò Covex: 01 chiếc
 |
| * Đầu dò Linear: 01 chiếc
 |
| **Phần mềm** |
| * Phần mềm chuyên thăm khám đa khoa: bụng, sản: 01 bộ.
 |
| * Phần mềm chuyên thăm khám mạch máu: 01 bộ.
 |
| * Phần mềm chuyên thăm khám phần nông: vú, giáp, cơ xương khớp….: 01 bộ.
 |
| * Phần mềm chuyên thăm khám tim người lớn: 01 bộ.
 |
| **Lưu trữ và khả năng kết nối** |
| * Có cổng USB, Cổng HDMI
 |
| * Có cổng kết nối mạng
 |
| * Có thể kết nối phần mềm quản lý Bệnh viện HIS
 |
| * Có thể kết nối phẩn mềm lưu trữ hình ành PACS
 |
| * Có kết nối với đầu đọc QR Code để quét mã vạch lấy thông tin NB
 |
| **Các thiết bị khác đi kèm** |
| * Bộ lưu điện tương thích với máy: 01 bộ
 |
| * Máy in nhiệt đen trắng tương thích với máy siêu âm: 01 máy.
 |
| * Máy vi tính kèm máy cấu hình cao (tương đương các máy sản xuất sau 2023): 01 bộ.
 |
| * Máy in giấy đen trắng thế hệ mới: 01 bộ
 |
| * Đầu đọc QRcode đa điểm: 02 bộ
 |
| **Máy siêu âm chuyên tim mạch ≥ 2 đầu dò – 01 chiếc** |
|  |
| **Yêu cầu chung** |
| * Hàng hóa mới 100%.
 |
| * Năm sản xuất 2023 trở đi.
 |
| * Đạt chứng chỉ chất lượng quốc tế: ISO 13485, CE hoặc tương đương.
 |
| * Nguồn điện: 220V-240V; 50Hz -60Hz.
 |
| **Cấu hình:** |
| **Máy chính:** Thiết kế đồng bộ trên xe đẩy có khóa và phanh hãm, có lớn hơn 3 cổng kết nối đầu dò. |
| **Màn hình và bảng điều khiển:** |
| * Màn hình chính lớn hơn 20 inch.
 |
| * Có màn hình cảm ứng lớn hơn 10 inch.
 |
| * Bảng điều khiển thuận tiện, dễ sử dụng gồm các nút cơ bản: dừng hình, đo đạc, phóng to thu nhỏ, các nút Doppler….
 |
| **Đầu dò:**  |
| * + Đầu dò tim người lớn: 01 chiếc.
 |
| * + Đầu dò tim trẻ em: 01 chiếc.
 |
| **Phần mềm** |
| * Phần mềm chuyên thăm khám tim người lớn: 01 bộ.
 |
| * Phần mềm siêu âm tim gắng sức, Siêu âm tim 3D/4D: 01 bộ.
 |
| * Phần mềm đánh dấu mô cơ tim đánh giá chức năng thành thất trái, thất phải, nhĩ trái, nhĩ phải: 01 bộ.
 |
| * Phần mềm siêu âm đánh dấu mô tim: 01 bộ.
 |
| * Phần mềm chuyên thăm khám tim trẻ em: 01 bộ.
 |
| * Phần mềm siêu âm tim thai: 01 bộ.
 |
| * Phần mềm chuyên thăm khám mạch máu: 01 bộ.
 |
| **Lưu trữ và khả năng kết nối** |
| * Có cổng USB, Cổng HDMI.
 |
| * Có cổng kết nối mạng.
 |
| * Có thể kết nối phần mềm quản lý Bệnh viện HIS
 |
| * Có thể kết nối phẩn mềm lưu trữ hình ành PACS.
 |
| * Có kết nối với đầu đọc QR Code để quét mã vạch lấy thông tin NB.
 |
| **Các thiết bị khác đi kèm** |
| * Bộ lưu điện tương thích với máy: 01 bộ.
 |
| * Máy in nhiệt đen trắng tương thích với máy siêu âm: 01 máy.
 |
| * Máy vi tính kèm máy cấu hình cao (tương đương các máy sản xuất sau 2023): 01 bộ.
 |
| * Máy in giấy đen trắng thế hệ mới: 01 bộ.
 |
| * Đầu đọc QRcode đa điểm: 02 bộ.
 |
| **Máy siêu âm chuyên tim mạch ≥ 2 đầu dò – 01 chiếc** |
| **Yêu cầu chung** |
| * Hàng hóa mới 100%.
 |
| * Năm sản xuất 2023 trở đi.
 |
| * Đạt chứng chỉ chất lượng quốc tế: ISO 13485, CE hoặc tương đương.
 |
| * Nguồn điện: 220V-240V; 50Hz -60Hz.
 |
| **Cấu hình:** |
| **Máy chính:** Thiết kế đồng bộ trên xe đẩy có khóa và phanh hãm, có lớn hơn 3 cổng kết nối đầu dò. |
| **Màn hình và bảng điều khiển:** |
| * Màn hình chính lớn hơn 20 inch.
 |
| * Có màn hình cảm ứng lớn hơn 10 inch.
 |
| * Bảng điều khiển thuận tiện, dễ sử dụng gồm các nút cơ bản: dừng hình, đo đạc, phóng to thu nhỏ, các nút Doppler….
 |
| **Đầu dò:**  |
| * + Đầu dò tim người lớn: 01 chiếc.
 |
| * + Đầu dò Covex: 01 chiếc.
 |
| **Phần mềm** |
| * Phần mềm chuyên thăm khám tim người lớn: 01 bộ.
 |
| * Phần mềm siêu âm tim gắng sức, Siêu âm tim 3D/4D: 01 bộ.
 |
| * Phần mềm đánh dấu mô cơ tim đánh giá chức năng thành thất trái, thất phải, nhĩ trái, nhĩ phải: 01 bộ.
 |
| * Phần mềm siêu âm đánh dấu mô tim: 01 bộ.
 |
| * Phần mềm chuyên thăm khám tim trẻ em: 01 bộ.
 |
| * Phần mềm siêu âm tim thai: 01 bộ.
 |
| * Phần mềm chuyên thăm khám mạch máu: 01 bộ.
 |
| **Lưu trữ và khả năng kết nối** |
| * Có cổng USB, Cổng HDMI.
 |
| * Có cổng kết nối mạng.
 |
| * Có thể kết nối phần mềm quản lý Bệnh viện HIS
 |
| * Có thể kết nối phẩn mềm lưu trữ hình ành PACS.
 |
| * Có kết nối với đầu đọc QR Code để quét mã vạch lấy thông tin NB.
 |
| **Các thiết bị khác đi kèm** |
| * Bộ lưu điện tương thích với máy: 01 bộ.
 |
| * Máy in nhiệt đen trắng tương thích với máy siêu âm: 01 máy.
 |
| * Máy vi tính kèm máy cấu hình cao (tương đương các máy sản xuất sau 2023): 01 bộ.
 |
| * Máy in giấy đen trắng thế hệ mới: 01 bộ.
 |
| * Đầu đọc QRcode đa điểm: 02 bộ.
 |

 **Phụ Lục 02**

 **Mẫu báo giá**

**Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế**

**BÁO GIÁ**

**Kinh gửi: Bệnh viện Bệnh viện Tim Hà Nội**

 Trên cơ sở yêu cầu báo giá của .... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư trên yêu cầu báo giá], chúng tôi ....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung la liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ y tế liên quan:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Danh mục thiết bị y tế** | **Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất** | **Mã HS** | **Năm sản xuất** | **Xuất xứ** | **Số lượng/ khối lượng** | **Đơn giá****(VNĐ)** | **Chi phí cho các dịch vụ liên quan****(VNĐ)** | **Thuế,** **phí, lệ phí****(nếu có)****(VNĐ)** | **Thành tiền****(VNĐ)** |
| 1 | Thiết bị A |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Thiết bị B |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| n | … |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu trong vòng:…….ngày, kể từ ngày……tháng……..năm…..(ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày) kể từ ngày……tháng……..năm…..kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 – Yêu cầu báo giá)

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

 ……., ngày…..tháng……..năm……….

 **Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp**

 (Ký tên, đóng dấu (nếu có)

**Ghi chú:**

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng tiền Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.